

**THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN NSDP NĂM 2022**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2024 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

---

### **I. Về thu ngân sách**

Tổng quyết toán thu ngân sách địa phương năm 2022 là 12.088.738.105.371 đồng, tăng 59,8% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 11,4% so với năm 2021, trong đó:

#### **1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện 2.223.627.752.285 đồng, bằng 98,8% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 7,5% so với năm 2021, cụ thể:

a) Thu nội địa: Quyết toán 2.155.196.546.797 đồng, bằng 98,9% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 7,3% so với năm 2021, bao gồm:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý: 1.004.194.548.418 đồng, tăng 0,9% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 16,7% so với năm 2021.

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý: 5.184.301.472 đồng, tăng 15,2% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 19,8% so với năm 2021.

- Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 12.382.261.273 đồng, tăng 54,8% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 38,1% so với năm 2021.

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 542.641.153.680 đồng, tăng 5,4% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 22,4% so với năm 2021.

- Lệ phí trước bạ: 53.224.951.139 đồng, tăng 6,4% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 93,1% so với năm 2021.

- Thuế thu nhập cá nhân: 45.437.244.112 đồng, tăng 56,7% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 21,8% so với năm 2021.

- Thu thuế bảo vệ môi trường: 82.186.617.745 đồng, bằng 63,2% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 63,9% so với năm 2021.

- Thu từ phí, lệ phí: 35.420.329.358 đồng, tăng 26,5% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 25,2% so với năm 2021.

- Thu tiền sử dụng đất: 130.503.919.789 đồng, bằng 62,9% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 70% so với năm 2021.

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 1.625.849 đồng.
- Thu tiền thuê đất, mặt nước: 16.299.173.751 đồng, tăng 8,7% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 84,1% so với năm 2021.
- Thu tiền cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước: 29.796.000 đồng, tăng 10,7% so với năm 2021.
- Thu khác ngân sách: 70.839.906.770 đồng, tăng 77,1% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 89,4% so với năm 2021.
- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 130.305.911.344 đồng, tăng 0,2 % dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 5,1% so với năm 2021.
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 369.605.723 đồng, gồm: huyện Tam Đường 59.400.000 đồng, huyện Than Uyên 175.461.223 đồng, huyện Tân Uyên 134.744.500 đồng.
- Thu hồi vốn, cổ tức được chia từ phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp: 1.527.800.980 đồng, bao gồm: Bến xe khách tỉnh 1.315.000.000 đồng, Công ty Cổ phần nước sạch Lai Châu 211.219.140 đồng; Công ty Cổ phần môi trường đô thị tỉnh Lai Châu 1.581.840 đồng.
- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (kể cả hoạt động xổ số điện toán): 24.647.399.394 đồng, đạt 88% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 83,1% so với năm 2021.

b) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 46.564.205.488 đồng, đạt 66,5 dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 78,6% so với năm 2021.

c) Thu từ các khoản huy động, đóng góp: 21.867.000.000 đồng.

2. Thu vay của ngân sách: 5.283.000.000 đồng.

3. Thu kết dư ngân sách: 63.099.590.587 đồng.

4. Thu chuyển nguồn: 2.040.540.998.013 đồng.

5. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 7.849.658.429.996 đồng, tăng 35,3% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

6. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 307.941.296.889 đồng.

## **II. Về thực hiện dự toán chi NSDP:**

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2021 là 12.063.532.194.818 đồng, tăng 54,3% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 17% so với quyết toán năm 2021, bao gồm:

1. Chi cân đối NSDP: Thực hiện 6.476.387.290.143 đồng, bằng 98,1 % so với dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: Thực hiện 816.612.717.280 đồng, bằng 97,9% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 90,2% so với quyết toán năm 2021.

- Chi thường xuyên: Thực hiện 5.658.269.221.168 đồng, tăng 3,7% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 3% so với năm 2021.

- Chi trả nợ lãi vay theo quy định: Thực hiện 333.684.695 đồng, bằng 95,3% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: Thực hiện 1.000.000.000 đồng, đạt 100% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Chi nguồn từ nguồn ủng hộ, đóng góp: Quyết toán 171.667.000 đồng.

2. Chi chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia

- Chi chương trình mục tiêu quốc gia: Thực hiện 523.167.175.072 đồng, bằng 44,4% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Chi bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chương trình, mục tiêu nhiệm vụ: Thực hiện 1.359.416.245.136 đồng, tăng 11,9% dự toán HĐND tỉnh giao.

3. Chi chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 3.393.692.639.578 đồng.

4 Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 307.941.296.889 đồng.

5. Chi trả nợ gốc vay: Thực hiện 2.927.548.000 đồng, tăng 27% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

### **III. Đánh giá chung về công tác quản lý điều hành ngân sách địa phương năm 2022**

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của kế hoạch tài chính 5 năm 2021 - 2025, là năm đầu tiên triển khai thực hiện quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh những tháng đầu năm còn diễn biến phức tạp, khả năng phục hồi sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp hạn chế. Bên cạnh đó, năm 2022 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ nhằm đưa nền kinh tế sớm vượt qua khó khăn, đồng thời tạo nền tảng và điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội cho cả giai đoạn 2021-2025. Năm 2022 cũng là năm đầu tiên thực hiện các quy định về xây dựng nguyên tắc, định mức và phân bổ kế hoạch vốn cho 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025. Tuy nhiên, công tác phân bổ và giao kế hoạch vốn muộn (tháng 6/2022), văn bản hướng dẫn thực hiện các chương trình của Trung ương, địa phương chưa kịp thời, dẫn đến việc đảm bảo tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn được NSTW bổ sung nói chung và nguồn

vốn đầu tư thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội nói riêng là rất khó khăn... Nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự chủ động, linh hoạt, trọng tâm, trọng điểm trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, cùng sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, sự đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2022 được điều hành chặt chẽ, tiết kiệm, linh hoạt, đảm bảo đúng các quy định chung. Cân đối ngân sách được bảo đảm, cơ bản đáp ứng nguồn lực chi khắc phục hậu quả do thiên tai, phòng, chống dịch, đối ứng nguồn thực hiện các chương trình MTQG và thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng, cấp bách, góp phần quan trọng đẩy nhanh phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

### **1. Những kết quả đạt được**

- Dự toán năm 2022 đã được UBND tỉnh trình HĐND tỉnh khóa XV kỳ họp thứ năm ban hành Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2021. Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã phân bổ và giao dự toán kịp thời cho các đơn vị dự toán và các huyện, thành phố đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định của Luật Ngân sách nhà nước đảm bảo phù hợp với thực tế, tiết kiệm và phát huy được hiệu quả kinh phí; công tác quản lý, mua sắm tài sản công tại các đơn vị dự toán và các cấp năm 2022 tiếp tục chuyển biến, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm theo đúng tinh thần của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn. Các đơn vị thực hiện kê khai, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp để trình cấp có thẩm quyền phương án nhà đất theo quy định đồng thời bám sát theo định hướng của Trung ương và của Tỉnh.

- Triển khai dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022, ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 285/UBND-TH ngày 26/01/2022 về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Theo đó, đã chỉ đạo các ngành, các cấp cùng với cơ quan Thuế chủ động thực hiện tốt công tác quản lý thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; kịp thời hỗ trợ trong việc thực hiện hóa đơn điện tử; chủ động phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tăng cường chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế. Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chính sách miễn, giảm thuế thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội: Giảm thuế suất thuế GTGT theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 và Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ; giảm thuế TNCN theo Nghị quyết số 06/NQUBTVQH15 ngày 19/10/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; giảm lệ phí trước bạ theo Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 26/11/2021 của Chính phủ; giảm thuế bảo vệ môi trường để kiểm soát giá cả, giảm bớt khó khăn doanh

nghiệp theo Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/3/2022 và Nghị quyết số 20/2022/UBTVQH15 ngày 06/7/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhằm hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp từng bước khôi phục sản xuất kinh doanh, kích cầu và tạo đà cho tăng trưởng kinh tế. Công tác cải cách hành chính được triển khai đồng bộ, tích cực, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm xây dựng nền hành chính quốc gia hiện đại, kết nối thông suốt, đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, rà soát tháo gỡ khó khăn, giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển. Trong tổng số 17 khoản thu: có 10 khoản thu đạt và vượt dự toán<sup>1</sup>, có 04 khoản thu không giao dự toán nhưng phát sinh số thu<sup>2</sup>, có 03 khoản thu không đạt dự toán Trung ương và dự toán tỉnh giao<sup>3</sup>.

- Về chi ngân sách địa phương: Triển khai thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách địa phương bám sát theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021, UBND tỉnh đã chủ động điều hành dự toán chi chặt chẽ, triệt để tiết kiệm, các nhiệm vụ chi được điều hành chủ động, đảm bảo cân đối nguồn chi đầu tư và chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ, chế độ chính sách, không để phát sinh tình trạng nợ chế độ, chính sách, đồng thời đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và xử lý kịp thời các nhiệm vụ đột xuất phát sinh về phòng chống dịch, khắc phục hậu quả thiên tai; đảm bảo nguồn lực thực hiện an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh thuộc nhiệm vụ ngân sách địa phương và kinh phí thực hiện các Đề án, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh qua đó góp phần thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội theo nghị quyết, cụ thể:

+ Chi đầu tư phát triển và các Chương trình mục tiêu quốc gia: UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, chủ đầu tư, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện các dự án trọng điểm, dự án đầu tư công khởi công mới năm 2022, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề cao hơn nữa trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện thành phố và các Chủ đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư. Công tác chi đầu tư được kiểm soát chặt chẽ, đúng chế độ, chính sách, đơn giá, định mức do Nhà nước ban hành.

<sup>1</sup> Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý (100,9%); Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý (115,2%); Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (155%); Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (105%); Lệ phí trước bạ (106,4%); Thuế thu nhập cá nhân (157%); Phí, lệ phí (126,5%); Thu tiền thuê đất, mặt nước (109%); Thu khác ngân sách (177%); Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (100,2%).

<sup>2</sup> Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 1.625.849 đồng; Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước 29.796.000 đồng; Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác 369.605.723 đồng; Thu hồi vốn, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu, chi của NHNN 1.527.800.980 đồng.

<sup>3</sup> Thuế bảo vệ môi trường (63,2%) hụt 47.814 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao; Tiền sử dụng đất (63%) hụt 76.997 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao; Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (88%) hụt 3.353 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao.

+ Chi thường xuyên: Điều hành trong phạm vi dự toán được giao, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng, phân bổ, giao dự toán đã bố trí ở các lĩnh vực chi. Các đơn vị sử dụng ngân sách và các cấp ngân sách đã nghiêm túc tổ chức triển khai các giải pháp đề ra, thực hiện tuân thủ các quy định về định mức chi thường xuyên trong giai đoạn mới. Cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước quản lý, kiểm soát chi theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và dự toán được duyệt. Ngân sách các cấp đã ưu tiên bố trí chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, khắc phục bão lũ, đảm bảo đời sống cho người dân; ngay trong dự toán đầu năm đã chủ động sắp xếp đảm bảo nguồn kinh phí chi thường xuyên, các chế độ, chính sách do Trung ương, tỉnh ban hành và chủ động dành nguồn để thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, đề án, nghị quyết của tỉnh. Tổ chức, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách đến các đối tượng bị ảnh hưởng, gặp khó khăn do dịch Covid-19. Phân bổ, sử dụng hiệu quả nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan.

## **2. Những tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý thu, chi ngân sách năm 2022 trên địa bàn vẫn còn một số vấn đề tồn tại, hạn chế, đó là:

- Có 03 khoản thu chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao, bao gồm: Thuế bảo vệ môi trường (63,2%), thu tiền sử dụng đất (63%); thu từ hoạt động số xã kiến thiết (88%). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tuy đạt và vượt dự toán Trung ương giao nhưng nguồn thu không ổn định, thiếu bền vững chủ yếu phụ thuộc vào nguồn thu tiền sử dụng đất và các nhà máy thủy điện lớn như: Thủy điện Lai Châu, thủy điện Sơn La, thủy điện Huội Quảng, Bản Chát; nguồn thu từ khu vực ngoài quốc doanh tăng chậm, quy mô nhỏ, chưa tương xứng với mức tăng trưởng của kinh tế địa phương; nợ đọng thuế vẫn còn cao. Công tác phối hợp thực hiện rà soát quy trình, thủ tục đấu giá đất, tài sản trên đất của một số đơn vị còn thiếu chủ động và chậm. Do ảnh hưởng của dịch bệnh nên nhiều doanh nghiệp vẫn còn khó khăn, không có khả năng nộp tiền nợ đọng thuế ... nên hiệu quả thu hồi nợ chưa cao.

- Năm 2022 là năm đầu tiên thực hiện các văn bản của Trung ương về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, việc phân bổ vốn của ngân sách Trung ương cho địa phương được thực hiện vào tháng 6 năm 2022 với yêu cầu khẩn trương, đảm bảo các quy định hiện hành. Tuy nhiên văn bản hướng dẫn của Trung ương ở một số bộ, ngành còn chưa được đồng bộ, thống nhất, dẫn đến việc phân bổ, hướng dẫn cũng như xây dựng văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở thực hiện chi còn gặp khó khăn khi triển khai, áp

dụng; một số văn bản pháp lý, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện một số chế độ, chính sách ban hành còn vướng mắc, bất cập, chưa đầy đủ, đồng bộ.

- Công tác quản lý tài chính, ngân sách của một số đơn vị dự toán, chủ đầu tư chưa thực sự hiệu quả, qua kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước vẫn còn có một số cơ quan, đơn vị vi phạm trong quản lý, sử dụng nguồn ngân sách làm ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính, lãng phí ngân sách nhà nước. Công tác chỉ đạo điều hành của một số cơ quan, đơn vị, cấp ngân sách còn hạn chế, chưa chủ động cân đối bố trí kinh phí để thực hiện chi các nhiệm vụ phát sinh trên địa bàn theo phân cấp dẫn đến chi chuyển nguồn còn cao. Trách nhiệm quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công và triển khai kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của một số cơ quan, đơn vị dự toán chưa được quan tâm thực hiện thường xuyên, hiệu quả chưa cao; việc kiểm tra, giám sát công tác phân bổ, giao dự toán của một số đơn vị đối với đơn vị dự toán cấp dưới chưa kịp thời, chặt chẽ, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý NSNN.

Trên đây là thuyết minh công khai quyết toán NSDP năm 2022 đã được HĐND tỉnh Lai Châu phê chuẩn.

---